

GV: Trần Thị Ánh Lộc

## MỞ ĐẦU

### BÀI 1: GIỚI THIỆU

#### VỀ KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Điểm	Nhận xét của GV

#### A. Dàn bài học thuộc

##### 1. Khoa học tự nhiên

2. \_\_\_\_\_

#### B. Nội dung bài học

##### 1. Khoa học tự nhiên

- Hoạt động con người chủ động tìm tòi, khám phá ra tri thức khoa học gọi là hoạt động nghiên cứu khoa học. Những người hoạt động nghiên cứu khoa học gọi là nhà khoa học.
- Khoa học tự nhiên là ngành khoa học nghiên cứu về sự vật, hiện tượng, quy luật tự nhiên, những ảnh hưởng của chúng đến cuộc sống con người và môi trường.

##### 2. Vai trò của khoa học tự nhiên trong cuộc sống

---

---

---

---

---

---

---

---

#### Trả lời câu hỏi / bài tập:

**Câu 1.** Hoạt động nào sau đây của con người là hoạt động nghiên cứu khoa học?

- A. Trồng hoa với quy mô lớn trong nhà kính.
- B. Nghiên cứu vaccine phòng chống virus corona trong phòng thí nghiệm.
- C. Sản xuất muối ăn từ nước biển bằng phương pháp phơi cát.
- D. Vận hành nhà máy thủy điện để sản xuất điện.

**Câu 2.** Hoạt động nào sau đây của con người **không** phải là hoạt động nghiên cứu khoa học?

- A. Theo dõi nuôi cấy mô cây trồng trong phòng thí nghiệm.
- B. Làm thí nghiệm điều chế chất mới.
- C. Lấy mẫu đất để phân loại đất trồng.
- D. Sản xuất phân bón hóa học.

**Câu 3.** Khoa học tự nhiên nghiên cứu về lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Các sự vật, hiện tượng tự nhiên.
- B. Các quy luật tự nhiên.
- C. Những ảnh hưởng tự nhiên đến con người và môi trường sống.
- D. Sự vật, hiện tượng, quy luật và ảnh hưởng tự nhiên đến con người và môi trường sống.

**Câu 4.** Hoạt động nào sau đây **không** được xem là nghiên cứu khoa học tự nhiên?

- A. Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của động vật.
- B. Nghiên cứu sự lên xuống của thủy triều.
- C. Nghiên cứu sự khác nhau giữa văn hóa Việt Nam và văn hóa Trung Quốc.
- D. Nghiên cứu cách thức sản xuất phân bón hóa học.

**Câu 5.** Theo em, việc lắp ráp pin của nhà máy điện mặt trời thể hiện vai trò nào của khoa học tự nhiên?

- A. Chăm sóc sức khỏe con người.
- B. Nâng cao khả năng hiểu biết của con người về tự nhiên.
- C. Ứng dụng công nghệ vào đời sống, sản xuất.
- D. Hoạt động nghiên cứu khoa học.

**Câu 6.** Một lần bạn An lấy ít xi măng trộn với cát rồi tự xây một mô hình ngôi nhà nhỏ giống với ngôi nhà của mình. Bạn Khánh đến rủ bạn An đi đá bóng. An nói: Để mình làm cho xong công trình nghiên cứu khoa học này rồi sẽ đi đá bóng. Theo em, việc bạn An làm có được coi là nghiên cứu khoa học không? Vì sao?

---

---

---

**Câu 7.** Bạn Vy và bạn Khang chơi thả diều.

- Hoạt động chơi thả diều có phải là hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên không?
- Theo em, người ta đã nghiên cứu và vận dụng sự hiểu biết nào trong tự nhiên để tạo ra con diều trong trò chơi?

---

---

---

**Dặn dò học sinh:**

---

## BÀI 2: CÁC LĨNH VỰC CHỦ YẾU CỦA KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Điểm	Nhận xét của GV

### A. Dàn bài học thuộc

1. Lĩnh vực chủ yếu của khoa học tự nhiên

2. \_\_\_\_\_

### B. Nội dung bài học

1. Lĩnh vực chủ yếu của khoa học tự nhiên

- **Các thí nghiệm:** Các thí nghiệm sau đây thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên nào?

+ *Thí nghiệm 1:* Cầm 1 tờ giấy giơ lên cao và buông tay. Quan sát tờ giấy rơi.  
( \_\_\_\_\_ )

+ *Thí nghiệm 2:* Sục khí carbon dioxide vào cốc chứa nước vôi trong. Quan sát hiện tượng xảy ra. ( \_\_\_\_\_ )

+ *Thí nghiệm 3:* Quan sát quá trình nảy mầm của hạt đậu. ( \_\_\_\_\_ )

+ *Thí nghiệm 4:* Một học sinh chiếu đèn pin vào quả địa cầu, còn một học sinh khác cho quả địa cầu quay, mô tả hiện tượng ngày và đêm được quan sát chiếu trên quả địa cầu.  
( \_\_\_\_\_ )

- **Kết luận:** Khoa học tự nhiên bao gồm một số lĩnh vực chính:

+ Vật lí học nghiên cứu về vật chất, quy luật vận động, lực, năng lượng và sự biến đổi năng lượng.

+ Hóa học nghiên cứu về chất và sự biến đổi của chúng.

+ Sinh học hay sinh vật học nghiên cứu về các vật sống, mối quan hệ giữa chúng với nhau và với môi trường.

+ Khoa học Trái Đất nghiên cứu về Trái Đất và bầu khí quyển của nó.

+ Thiên văn học nghiên cứu về quy luật vận động và biến đổi các vật thể trên bầu trời.

2. **Vật sống và vật không sống**

#### Vật sống

- Đặc điểm: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

- Ví dụ: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

#### Vật không sống

- Đặc điểm: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

- Ví dụ: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_



**Câu 9.** Em hãy kể tên một số hoạt động trong thực tế liên quan chủ yếu đến lĩnh vực khoa học tự nhiên: *Vật lí, Hóa học, Sinh học, Khoa học Trái Đất, Thiên văn học.*

---

---

---

---

---

---

---

---

**Câu 10.** Phân biệt khoa học về vật chất (*Vật lí, Hóa học,...*) và khoa học về sự sống (*Sinh học*) dựa vào sự khác biệt nào?

---

---

---

---

---

---

---

---

**Câu 11.** Ngày nay, người ta đã sản xuất nhiều xe máy điện để phục vụ đời sống con người

- a. Theo em, việc sửa chữa xe máy có phải là nghiên cứu khoa học tự nhiên không?
- b. Việc sản xuất xe máy điện là ứng dụng của lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?
- c. Sử dụng xe máy điện có gây ô nhiễm môi trường không?

---

---

---

---

---

---

---

---

**Dặn dò học sinh:**

---

---

**CHỦ ĐỀ 6: TẾ BÀO - ĐƠN VỊ  
CƠ SỞ CỦA SỰ SỐNG**  
**Bài 17: TẾ BÀO**

Điểm	Nhận xét của GV

**A. Dàn bài học thuộc**

1. Khái quát chung về tế bào

2. \_\_\_\_\_

**B. Nội dung bài học**

1. Khái quát chung về tế bào

a. Tế bào

- Mọi cơ thể sinh vật đều được cấu tạo từ tế bào.
- Tế bào có thể thực hiện chức năng của cơ thể sống như:

---

---

---

---

---

b. Kích thước và hình dạng của tế bào

---

---

---

---

---

---

---

c. Các thành phần chính của tế bào

- Tế bào gồm 3 phần chính:
  - + Màng sinh chất
  - + Chất tế bào
  - + Nhân tế bào hoặc vùng nhân

Thành phần	Chức năng
Màng sinh chất	
Chất tế bào	
Nhân tế bào hoặc vùng nhân	

- Tế bào động vật và thực vật đều là tế bào nhân thực.
- Ở tế bào thực vật có bào quan lục lạp (chứa chất diệp lục làm cho phần lớn cây có màu xanh, thực hiện chức năng quang hợp), có thành tế bào (giữ hình dạng tế bào được ổn định) và không bào lớn.

## 2. Sự lớn lên và sinh sản của tế bào

### a. Sự lớn lên của tế bào

- Các tế bào con có kích thước nhỏ, nhờ quá trình trao đổi chất mà chúng dần thành những tế bào trưởng thành.
- Vậy tế bào thực hiện trao đổi chất để lớn lên đến một kích thước nhất định được gọi là sự lớn lên.

### b. Sự sinh sản (phân chia) của tế bào

---



---



---



---

=>\* **Kết luận sự lớn lên và sinh sản của tế bào (ý nghĩa)**

---



---



---



---

--	--

**Vẽ hình 17.6a và 17.7a. Sự lớn lên và sinh sản của tế bào thực vật (SGK/88)**





---

---

---

---

**Câu 8.** Hãy nêu các hình dạng khác nhau của tế bào, lấy ví dụ minh họa.

---

---

---

**Câu 9.** Nối cột **A** với cột **B** sao cho chính xác.

<b>A</b>	<b>B</b>	<b>Đáp án</b>
1. Màng sinh chất	A. nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào.	1.
2. Chất tế bào	B. điều khiển hoạt động sống của tế bào.	2.
3. Quan sát tế bào thực vật	C. qua phân bào thành 2 tế bào con.	3.
4. Vách tế bào	D. nhờ vào quá trình phân bào.	4.
5. Nhân tế bào	E. bảo vệ và kiểm soát các chất đi vào và đi ra khỏi tế bào.	5.
6. Từ 1 tế bào mẹ	F. chỉ có ở tế bào thực vật.	6.
7. Tế bào lớn lên	G. nhờ vào kính hiển vi.	7.

**Câu 10.** Hãy trả lời các câu hỏi sau:

- Cơ thể con người được cấu tạo từ tế bào nhân sơ hay nhân thực?
  - Các nhà khoa học đã sử dụng dụng cụ gì để quan sát các tế bào vi sinh vật?
  - Ba đặc điểm khái quát nhất của tế bào là gì?
- 
- 
- 
- 
- 
- 

**Dặn dò học sinh:**

---

